

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Chính
Bà Lâm Thị Loan Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Thạch Thanh T, sinh ngày 25/9/2003 tại xã L, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch H và bà Cao Thị Kim L; vợ con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 17/11/2025 đến nay (Bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Đ là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố C (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và luận cứ bảo vệ cho bị cáo).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị Kim L, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Thạch Thanh T là đối tượng nghiện ma túy, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Cần

Thơ) ra Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 01/11/2024, áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trong thời gian từ ngày 01/11/2024 đến ngày 01/11/2025. Đến ngày 04/7/2025, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/7/2025 sau khi T đi làm ở Công ty G về thì T có quen 01 người bạn nam thanh niên làm chung Công ty (không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), sau đó cả hai hẹn với nhau đến tối đi đến khu vực gần Chùa thuộc Phường S để sử dụng ma túy, sau khi hẹn xong thì T điều khiển xe đi vào Phường S để uống cà phê. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi đến khu vực Chùa, đoạn đường vắng thì gặp người nam thanh niên. Tại đây, người nam thanh niên chỉ T đi vào khu vực đất trống, nơi có nhiều phần mộ để sử dụng ma túy, người nam thanh niên đưa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đã được chuẩn bị sẵn cho T, sau đó người nam thanh niên mượn điện thoại của T rồi điều khiển xe chạy đi. T đem ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đi vào khu vực người nam thanh niên đã chỉ, khi đến nơi T dùng bật lửa đốt nóng ma túy hút được khoảng 04-05 hơi thì T không thấy người nam thanh niên đó quay lại nên T điều khiển xe về nhà.

Do nghi vấn T sử dụng trái phép chất ma túy nên vào ngày 09/7/2025 bà Cao Thị Kim L (là mẹ ruột T) đến công an trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận sự việc, Công an xã L tiến hành mời T lên trụ sở để test kiểm tra chất ma túy trong cơ thể. Qua kiểm tra Công an phát hiện T dương tính với ma túy loại Methamphetamine nên tiến hành lập biên bản vi phạm đối với T. Đồng thời thu mẫu nước tiểu của T phục vụ cho việc trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 76/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Chất lỏng màu vàng trong ống nhựa gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-KV7 ngày 31/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Thạch Thanh T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Án phí bị cáo được miễn theo quy định pháp luật.

Tại luận cứ bảo vệ, người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Văn Đ có ý kiến trình bày: Thống nhất toàn nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình, đề nghị xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù. Về án phí đề nghị miễn cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo xin

giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa cho bị cáo nhưng trước đó người bào chữa đã gửi bản bào chữa cho bị cáo và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị cáo đồng ý đề nghị xét xử vắng mặt người bào chữa, căn cứ Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa và quá trình điều tra vụ án bị cáo Thạch Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Thạch Thanh T đang trong thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nhưng đã không chấp hành nghiêm túc việc cai nghiện, vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên vào ngày 04/7/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 09/7/2025 khi Công an xã tiến hành mời lên để kiểm tra test ma túy thì bị cáo dương tính với ma túy đá, nên cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của bị cáo và trưng cầu giám định và theo Kết luận giám định số: 76/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Chất lỏng màu vàng trong ống nhựa gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là sử dụng trái phép chất ma túy khi bị cáo đang trong thời hạn cai nghiện ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-KV7, ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ truy tố bị cáo về tội danh “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều khoản của luật đã được viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe cho người sử dụng mà còn được xem là mối hiểm họa, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, nhưng có 01 tiền sự bị xử phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được xóa. Về tình tiết tăng nặng, không có. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, học văn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên đều có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp theo quy định pháp luật.

[8] Từ những phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, án phí đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Thanh T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thạch Thanh T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 17/11/2025.

2. Về án phí: Bị cáo Thạch Thanh T được miễn nộp án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND KV7-Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ
- (Cơ quan điều tra, Phòng hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- THADS thành phố Cần Thơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; NLQ; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

Nguyễn Thành Nghiệp